| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **185**/2024/QĐST-HNGĐ | *Bình Chánh, ngày 08 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Trần Chí H**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà **Lưu Ngọc N**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: xã H, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 1/2008 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/02/2008 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N có 02 con chung tên Trần Hà M, sinh ngày 03/8/2008 và trẻ Trần Hà A: sinh ngày 11/12/2014. Ông H và bà N thỏa thuận giao trẻ Trần Hà M, sinh ngày 03/8/2008 và trẻ Trần Hà A, sinh ngày 11/12/2014 cho bà N sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N thỏa thuận ông H cấp dưỡng nuôi 02 trẻ tên Trần Hà M, sinh ngày 03/8/2008 và trẻ Trần Hà A: sinh ngày 11/12/2014, mỗi trẻ, mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/01 trẻ/01 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 08 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện ngày 08/3/2024 cho đến khi chấm dứt theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp ông Trần Chí H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ông H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông H phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con được quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: Không có.

**2.** Về lệ phí: Ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/23P/0033156 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Trần Chí H và bà Lưu Ngọc N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự (2).
- VKSND H. BC (2).
- Chi cục THADS H. BC (1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thanh Loan**